

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16-08-2024

V/v tranh chấp HNGĐ- ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Phước;

Ông Võ Hoàng Nguyên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tỉnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023, về việc tranh chấp HNGĐ - ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 35/2024/QĐXX-ST ngày 13 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/7/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Cẩm T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Số 28, tổ 6, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; là nguyên đơn (Số điện thoại: 0793986645)

- Bị đơn: Anh LEE, CHENG- L, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 100, đường T, khóm 006, thôn T, làng V, huyện B, Đài Loan.

(Chị Hồ Thị Cẩm T có mặt tại phiên tòa; anh LEE, CHENG- L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn chị Hồ Thị Cẩm T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh LEE, CHENG-L quen biết nhau do mai mối, sau thời gian tìm hiểu hai người kết hôn năm 2016 theo giấy chứng nhận

kết hôn số 45 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 27/07/2016. Sau khi kết hôn, chị T cùng anh LEE, CHENG-L trở về Đài Loan sống. Đến năm 2018 chị T ở lại Việt Nam sinh sống đến nay, sau khoảng thời gian xa cách chị T nhận thấy vợ chồng không hợp nhau, giữa vợ chồng có nhiều khác biệt trong quan điểm sống, cách sống. Vợ chồng ly thân khoảng 5 năm và không thường xuyên liên lạc điện thoại. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh LEE, CHENG-L

2. Về con chung: Không có.
3. Về tài sản chung: Không có.
4. Về nợ chung: Không có.

2. Bị đơn anh LEE, CHENG-L:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án bằng dịch vụ bưu chính cho anh LEE, CHENG-L; Tại Công văn số 950/BTP-PLQT, ngày 05/4/2024 của Bộ tư pháp về việc kết quả uỷ thác tư pháp: Cơ quan thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện uỷ thác tư pháp cho anh LEE, CHENG-L vào ngày 29/02/2024 bằng phương thức: chuyển cho người sống chung cùng đương sự; nhưng đến nay Tòa án không nhận được văn bản ý kiến của anh LEE, CHENG-L.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Chị T và anh LEE, CHENG-L quen biết nhau do mai mối, sau thời gian tìm hiểu hai người kết hôn năm 2016 theo giấy chứng nhận kết hôn số 45 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 27/07/2016; việc kết hôn của chị T và anh LEE, CHENG-L là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì việc ly hôn giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Theo quy định tại Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của chị Hồ Thị Cẩm T về việc xin được ly hôn với anh LEE, CHENG-L. Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị T và anh LEE, CHENG-L có tìm hiểu trước; quen nhau được một thời gian thì rồi quyết định

tiến tới hôn nhân; sau khi kết hôn, chị Trân nhận thấy vợ chồng không hợp nhau, giữa hai người có nhiều khác biệt trong quan điểm sống, cách sống, nên vợ chồng sống xa nhau hơn 05 năm và hiện tại vợ chồng không còn liên lạc với nhau, không ai quan tâm chăm sóc với nhau. Nên nay chị Hồ Thị Cẩm T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh LEE, CHENG-L;

Còn đối với anh LEE, CHENG-L thì cũng đã nhận được thông báo thụ lý của Tòa án trong đó thể hiện toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T nhưng anh LEE, CHENG-L không có ý kiến gì về vấn đề hôn nhân, con chung, tài sản chung và về nợ chung mà chị T trình bày. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh LEE, CHENG-L đã không mang lại hạnh phúc cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị Hồ Thị Cẩm T yêu cầu ly hôn với anh LEE, CHENG-L là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

- Về con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định không có; anh LEE, CHENG-L được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý nhưng cũng không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Hồ Thị Cẩm T phải chịu tiền án dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 4 Điều 147, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm b khoản 1 Điều 470, khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị Cẩm T.

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Cẩm T được ly hôn với anh LEE, CHENG-L.

+ Về con chung: Không có.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo

biên lai số 0003314 ngày 13/10/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn một tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- UBND huyện C;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Võ Trinh